

**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN TUY PHƯỚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /QĐ-UBND

Tuy Phước, ngày tháng năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

V/v phê duyệt điều chỉnh cục bộ đồ án quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500

Đồ án: Nhà máy sản xuất bàn ghế sắt, nhựa giả mây xuất khẩu và tiêu thụ nội địa

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014;

Căn cứ Luật số 35/2018/QH14 ngày 20/11/2018 Sửa đổi, bổ sung một số điều của 37 Luật có liên quan đến quy hoạch ngày 20/11/2018;

Căn cứ Nghị định số 44/2015/NĐ-CP ngày 06/5/2015 của Chính phủ Quy định chi tiết một số nội dung về quy hoạch xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 72/2019/NĐ-CP ngày 30/8/2019 của Chính phủ về Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 37/2010/NĐ-CP ngày 07/04/2010 về lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý quy hoạch đô thị và Nghị định số 44/2015/NĐ-CP ngày 06/5/2015 Quy định chi tiết một số nội dung về quy hoạch xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 12/2016/TT-BXD ngày 29/6/2016 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc Quy định về hồ sơ của nhiệm vụ và đồ án quy hoạch xây dựng vùng, quy hoạch đô thị và quy hoạch xây dựng khu chức năng đặc thù;

Căn cứ Quyết định số 25/2019/QĐ-UBND ngày 27/6/2019 của UBND tỉnh Bình Định về việc Ban hành quy định về lập, thẩm định, phê duyệt, quản lý thực hiện quy hoạch đô thị và quy hoạch xây dựng trên địa bàn tỉnh; Quyết định số 35/2020/QĐ-UBND ngày 15/6/2020 của UBND tỉnh Bình Định về việc Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 25/2019/QĐ-UBND ngày 27/6/2019 của UBND tỉnh Bình Định;

Căn cứ Hướng dẫn số 38/HD-SXD ngày 12/09/2019 của Sở Xây dựng Bình Định về Hướng dẫn lập, thẩm định, phê duyệt, quản lý thực hiện quy hoạch đô thị, quy hoạch xây dựng trên địa bàn tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 1608/QĐ-CTUBND ngày 06/7/2009 của Chủ tịch UBND tỉnh Bình Định về việc phê duyệt đồ án quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/2.000 Công trình: Quy hoạch mở rộng Cụm công nghiệp Phước An;

Căn cứ Quyết định số 3439/QĐ-UBND ngày 28/7/2015 của UBND huyện Tuy Phước về việc phê duyệt thiết kế quy hoạch chi tiết tổng mặt bằng Công trình: Nhà máy sản xuất bàn ghế sắt, nhựa giả mây xuất khẩu và tiêu thụ nội địa;

Căn cứ Quyết định số 3085/QĐ-UBND ngày 01/10/2018 của UBND huyện Tuy Phước về việc phê duyệt điều chỉnh quy hoạch chi tiết tổng mặt bằng xây dựng tỷ lệ 1/500 Đồ án: Điều chỉnh quy hoạch Nhà máy sản xuất bàn ghế sắt, nhựa giả mây xuất khẩu và tiêu thụ nội địa;

Căn cứ Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bình Định cấp cho Công ty TNHH I.E.X.P Hà Vy số vào sổ cấp GCN CT08926 ngày 23/9/2019.

Xét đề nghị của Công ty TNHH I.E.X.P Hà Vy tại Tờ trình số 01/TTr-CTHV ngày 11/5/2022 về việc về việc thẩm định và phê duyệt điều chỉnh cục bộ đồ án quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 đồ án: Nhà máy sản xuất bàn ghế sắt, nhựa giả mây xuất khẩu và tiêu thụ nội địa do Công ty TNHH Kiến trúc – Xây dựng Lê Ngân lập đã được Phòng Kinh tế và Hạ tầng huyện thẩm định tại Báo cáo số 137 /BC-PKT&HT ngày 21/5/2022,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt điều chỉnh quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 - Đồ án: Nhà máy sản xuất bàn ghế sắt, nhựa giả mây xuất khẩu và tiêu thụ nội địa, với các nội dung chủ yếu như sau:

1. Tên Đồ án: Nhà máy sản xuất bàn ghế sắt, nhựa giả mây xuất khẩu và tiêu thụ nội địa.

2. Vị trí và ranh giới khu đất quy hoạch: Thuộc Cụm công nghiệp Phước An, xã Phước An, huyện Tuy Phước.

Có giới cận cụ thể của khu đất như sau:

- Phía Đông giáp: Khu đất Công ty TNHH Thanh Hải;
- Phía Tây giáp: Khu đất Công ty TNHH Nam Hoàng;
- Phía Nam giáp: Đường trục chính Cụm công nghiệp (Đường QH 18m);
- Phía Bắc giáp: Kênh mương thoát nước.

3. Lý do và các nội dung điều chỉnh quy hoạch:

- Điều chỉnh bố trí lại vị trí xây dựng, diện tích và tầng cao xây dựng của các hạng mục công trình trong khu đất cho phù hợp với nhu cầu sản xuất và kinh doanh của công ty; đáp ứng công năng sử dụng phù hợp với công nghệ hiện đại.

- Làm cơ sở pháp lý cho việc quản lý quy hoạch, quản lý xây dựng theo quy hoạch, lập các thủ tục về đất đai và thực hiện các bước chuẩn bị đầu tư xây dựng.

4. Quy mô quy hoạch xây dựng và cơ cấu sử dụng đất:

Bảng cơ cấu sử dụng đất điều chỉnh quy hoạch

STT	Loại đất	Theo Quy hoạch đã được phê duyệt tại Quyết định số 3085/QĐ-UBND ngày 01/10/2018		Theo Quy hoạch điều chỉnh lần này		Chênh lệch (-) Giảm (+) Tăng
		Diện tích (m ²)	Tỷ lệ (%)	Diện tích (m ²)	Tỷ lệ (%)	Diện tích (m ²)
1	Đất xây dựng công trình	3.413,86	61,47	3.464,6	62,38	50,74
2	Đất sân đường nội bộ	1.733,78	31,22	1.532,3	27,59	- 201,48
3	Đất cây xanh	406,06	7,31	556,8	10,03	150,74
	Tổng	5.553,7	100,0	5.553,7	100,0	0

5. Những nội dung khác: Việc điều chỉnh quy hoạch nêu trên không làm ảnh hưởng đến mục tiêu, tính chất sử dụng đất và các yếu tố hạ tầng kỹ thuật của đồ án. Những nội dung điều chỉnh cục bộ quy hoạch đã được thể hiện trong đồ án thiết kế này, còn các nội dung khác không đề cập đến trong đồ án này vẫn giữ nguyên theo đồ án quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500: Nhà máy sản xuất bàn ghế sắt, nhựa giả mây xuất khẩu và tiêu thụ nội địa đã được UBND huyện Tuy Phước phê duyệt tại Quyết định số 3085/QĐ-UBND ngày 01/10/2018 để quản lý đầu tư xây dựng và tổ chức thực hiện.

Điều 2. Quyết định này điều chỉnh Quyết định số 3085/QĐ-UBND ngày 01/10/2018 của UBND huyện Tuy Phước; là căn cứ để tiến hành lập dự án đầu tư xây dựng, thiết kế hệ thống hạ tầng kỹ thuật xây dựng công trình và làm cơ sở pháp lý cho việc quản lý quy hoạch, quản lý xây dựng theo quy hoạch.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng HĐND & UBND huyện, Trưởng phòng các phòng: Kinh tế và Hạ tầng, Tài nguyên và Môi trường, Tài chính – Kế hoạch huyện, Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng và Phát triển quỹ đất huyện, Chủ tịch UBND xã Phước An, Công ty TNHH I.E.X.P Hà Vy và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- LĐVP, CVVP (K3);
- Lưu: VT; T 12 b

CHỦ TỊCH

Huỳnh Nam